

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH HÀ  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2020/HS - ST  
Ngày: 24 /11/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Mạc Duy Phú

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hoàng Ngọc Thành

2. Bà Nguyễn Thị Bình

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Núi - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 24 tháng 11 năm 2020, tại nhà trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2020/HSST ngày 26/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2020/QĐXXST-HS ngày 11/11/2020 đối với các bị cáo:

**1. Trịnh Thị Đ**, sinh năm 1959; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: thôn T, xã M, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 4/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn Q và bà Nguyễn Thị M; chồng là Ngô Văn V; có 02 con; tiền án, tiền sự: Chưa; Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**2. Ngô Thị V**, sinh năm 1981; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: thôn C, xã Q, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con Ngô Văn V và bà Trịnh Thị Đ; chồng là Lê Văn T, có 03 con; tiền án, tiền sự: Chưa; Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**+ Bị hại:**

1/ Chị Vũ Thị N1, sinh 1982 (Vắng mặt)

2/ Anh Đặng Văn K1, sinh năm 1982 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn V, xã C, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

3/ Chị Lê Thị T1, sinh 1987 (Vắng mặt)

4/ Anh Nguyễn Văn L1, sinh 1983 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương

5/ Anh Vũ Hữu T2, sinh 1985 (Vắng mặt)

6/ Chị Lương Thị N2, sinh 1992 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương

+ *Người làm chứng:*

1/ Anh Lê Văn L2, sinh năm 1983 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Chợ Hệ, xã Q, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương;

2/ Anh Ngô Văn V2, sinh năm 1992 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm ổn định, Trịnh Thị Đ rủ Ngô Thị V (là con gái) đến các cửa hàng tạp hóa trên địa bàn huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương để trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 16 giờ ngày 04/8/2020, Ngô Thị V điều khiển xe máy nhãn hiệu Jupiter màu đỏ biển số 15D1 - 082... (do Đ mượn của con trai là Ngô Văn V2, V2 không biết Đ mượn xe để đi trộm cắp tài sản) chở Trịnh Thị Đ từ nhà đến cửa hàng tạp hóa của chị Vũ Thị N1 và anh Đặng Văn K1 thôn V, xã C, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. Đ, V vào trong cửa hàng. Đ mua 01 gói bánh Chocopie, 01 gói mì chính Ajinomoto, 02 túi thạch rau câu Long Hải, 01 gói miến mọc loại 0,5kg và 0,5 kg hạt lạc rồi đi ra quầy thanh toán tiền mua hết 180.000<sup>d</sup>. Lợi dụng sơ hở V lấy 10 cây thuốc lá Vinataba cho vào túi nilon rồi buộc miệng lại nhưng thấy chị N1, anh K1 quan sát, V sợ bị phát hiện nên đã để lại 10 cây thuốc lá tại phía dưới giá để hàng rồi đi ra ngoài. V tiếp tục điều khiển xe máy chở Đ đến cửa hàng tạp hóa của anh Vũ Hữu T2 và chị Lương Thị N2 ở thôn N, xã C, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. V, Đ đi vào trong cửa hàng. Đ mua 02 dây sữa tươi Vinamilk, 0,3kg đỗ xanh rồi đi ra quầy thanh toán tiền hết 62.000<sup>d</sup>. Lợi dụng sơ hở, V lấy 03 cây thuốc lá Vinataba cho vào trong túi nilon đựng sữa, đỗ xanh mà Đ đã thanh toán rồi đi ra ngoài.

Khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày, V chở Đ đến cửa hàng tạp hóa của chị Lê Thị T1 và anh Nguyễn Văn L1 ở thôn X, xã T, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. V, Đ vào trong cửa hàng. Đ mua 01 gói bánh gạo One One, 01 hộp kem đánh răng Closeup, 02 dây sữa Mọc Châu rồi đi ra quầy thanh toán tiền mua hết 130.000<sup>d</sup>. Lợi dụng sơ hở, V đã vào giá để thuốc lá lấy 03 cây thuốc lá Craven và 04 cây thuốc lá Vinataba cho vào trong túi nilon rồi cầm ra ngoài treo trên xe

máy. V chở Đ về đến Bến phà Q, địa phận thôn V, xã C, huyện Thanh Hà thì bị Công an kiểm tra, bắt giữ và thu giữ vật chứng.

Tại kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐGTS ngày 19/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thanh Hà kết luận: 17 cây thuốc lá Vinataba trị giá 175.000đ/01 cây; 03 cây thuốc lá Caraven trị giá 200.000đ/01 cây. Tổng giá trị hiện tại của 20 cây thuốc lá là 3.575.000đ.

Tại bản Cáo trạng số 56/CT-VKS ngày 26/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà truy tố Trịnh Thị Đ và Ngô Thị V về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, tài sản chiếm đoạt đã trả cho người bị hại, đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát phân tích chứng cứ tại hồ sơ và lời khai của các bị cáo tại phiên toà, phân tích các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố: Các bị cáo Trịnh Thị Đ và Ngô Thị V phạm tội : "*Trộm cắp tài sản*"

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57, Điều 58, khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự,

- Xử phạt Trịnh Thị Đ từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Đ cho Ủy ban nhân xã M, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt Ngô Thị V từ 07 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo V cho Ủy ban nhân xã Q, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng;

+ Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết;

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Chuyển lại 01 USB nhãn hiệu Kingston màu trắng, loại 16G cho Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà để lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

- Tịch thu cho tiêu hủy 01 túi nilon màu đen, 02 túi nilon màu xanh.

- Trả lại cho bị cáo Đ 215.000 đồng.

+ Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật án phí và lệ phí 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trịnh Thị Đ. Bị cáo Ngô Thị V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại các bản cung trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai những người bị hại về thời gian, địa điểm, loại tài sản các bị cáo chiếm đoạt, cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: “ Trong khoảng thời gian từ 16 giờ 00 phút đến 17 giờ 15 phút ngày 04/8/2020 Trịnh Thị Đ và Ngô Thị V đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 10 cây thuốc lá Vinataba giá trị 1.750.000 đồng tại cửa hàng tạp hóa của chị Vũ Thị N1 và anh Đặng Đình K1 ở thôn V, xã C, huyện Thanh Hà; 04 cây thuốc lá Vinataba giá trị 525.000 đồng tại cửa hàng tạp hóa của anh Vũ Hữu T2 và chị Lương Thị N2 ở thôn N, xã C, huyện Thanh Hà; 04 cây thuốc lá Vinataba, 03 cây thuốc lá Caraven, tổng giá trị 1.300.000 đồng tại cửa hàng tạp hóa của chị Lê Thị T1 và anh Nguyễn Văn L1 ở thôn X, xã T, huyện Thanh Hà. Tổng giá trị tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt là 3.575.000 đồng. Các bị cáo đã thực hiện 03 hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản, với lỗi cố ý trực tiếp vì động cơ tư lợi cá nhân, có dự mưu từ trước. Mặc dù mỗi lần giá trị tài sản bị chiếm đoạt dưới mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự. Song, các bị cáo đã thực hiện một cách liên tục, kế tiếp nhau về mặt thời gian, tổng giá trị tài sản của các lần chiếm đoạt là 3.575.000 đồng. Do vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Trộm cắp tài sản” tương ứng với tổng trị giá tài sản của các lần chiếm đoạt theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an

xã hội, gây tâm lý không tốt trong quần chúng nhân dân cần có mức án phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo. Trong ba hành vi thì một hành vi, các bị cáo chưa chiếm đoạt được tài sản, hành vi của các bị cáo là phạm tội chưa đạt. Do vậy, cần áp dụng chế định phạm tội chưa đạt quy định tại Điều 15, khoản 1, 3 Điều 57 Bộ luật hình sự để lượng hình đối với các bị cáo

[4] Đánh giá vai trò của các bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo Đ là người đề xuất việc trộm cắp tài sản, chuẩn bị phương tiện đi lại, là người thực hành tích cực nên giữ vai trò chính. Ngô Thị V chỉ là người thực hành nên giữ vai trò thứ hai trong vụ án.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn đã được thu hồi trả người bị hại; Anh Nguyễn Văn LQ, chị Lê Thị TQ là người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo V có con nhỏ và là lao động chính trong gia đình nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho các bị cáo một phần hình phạt; áp dụng khoản 1 và khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương, cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung

[7] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất hành vi, điều kiện kinh tế cũng như nhân thân các bị cáo không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đỏ biển số 15D1-082...; 01 USB nhãn hiệu Kingston loại 16G, 01 túi nilon màu đen, 02 túi nilon màu xanh và số tiền 215.000 đồng

+ Chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đỏ biển số 15D1-082.39 là của anh Ngô Văn V2. Anh Vũ không có lỗi để bị cáo Đ, bị cáo V sử dụng đi trộm cắp tài sản. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Vũ không đặt ra giải quyết.

+ Đối với 01 túi nilon màu đen, 02 túi nilon màu xanh không có giá trị sử dụng tịch thu cho tiêu hủy.

+ Đối với 01 USB nhãn hiệu Kingston loại 16G có chứa dữ liệu hình ảnh chứng minh tội phạm cần chuyển lại cho Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà để lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

+ Đối với số tiền 215.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo Đ.

[10] Về án phí: Bị cáo Đ là người cao tuổi được miễn án phí sơ thẩm hình sự. Bị cáo V phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định.

[11] Đối với anh Ngô Văn V2 không biết các bị cáo mượn tài sản vào việc phạm tội không phải chịu trách nhiệm hình sự.

*Vì các lẽ trên.*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 15, điểm a khoản 1 Điều 47, khoản 1, 3 Điều 57; khoản 1,2 Điều 65 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Luật phí, lệ phí năm 2015.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Thị Đ và Ngô Thị V phạm tội Trộm cắp tài sản (chưa đạt).

2. Xử phạt bị cáo Trịnh Thị Đ 09 ( chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Đ cho Ủy ban nhân xã M, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt Ngô Thị V 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo V cho Ủy ban nhân xã Q, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Chuyển lại 01 USB nhãn hiệu Kingston màu trắng, loại 16G cho Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà để lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

- Tịch thu cho tiêu hủy 01 túi nilon màu đen, 02 túi nilon màu xanh.

- Trả lại cho bị cáo Trịnh Thị Đ 215.000 đồng.

*( Tình trạng vật chứng được thể hiện trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/10/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Hà với Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Hà).*

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trịnh Thị Đ. Bị cáo Ngô Thị V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Sở tư pháp Hải Dương;
- VKSND huyện Thanh Hà;
- Công an huyện Thanh Hà;;
- Bị cáo ;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Mạc Duy Phú**